TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2020/QĐST- KDTM	*Hà Giang, ngày 23 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 NQ 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; điểm c mục 1.4 Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành được lập ngày 15 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2020/TLST- KDTM ngày 12 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Quỹ Tín dụng nhân dân B thành phố Hà Giang; địa chỉ: SN 273, đường N, tổ 07, phường T, TP H. Đại diện theo pháp luật: Ông Ninh Quốc C; chức vụ: Giám đốc.

- Bị đơn: Ông Đỗ Đăng L; địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú hiện nay: Thôn B, xã T, huyện M, Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lưu Hữu T và bà Nguyễn Thị H, địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, nơi cư trú hiện nay: Thôn B, xã N, TP H, tỉnh Hà Giang.

+ Bà Nguyễn Thị H; địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú hiện nay: Thôn B, xã T, huyện M, Hà Nội .

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Ninh Quốc C, ông Đỗ Đăng L và ông Lưu Hữu T, bà Nguyễn Thị H cùng thống nhất xác nhận: Ông Đỗ Đăng L còn nợ của Quỹ tín dụng nhân dân B Hà Giang số tiền gốc là 600.000.000đ (trong đó có 400.000.000đ là khoản vay có tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất của ông T bà H; số tiền 200.000.000đ là khoản vay không có tài sản bảo đảm) theo Hợp đồng tín dụng số 2013 - 1 - 00085, ngày 04/11/2013.

- Ông C, ông L và ông T, bà H cùng thống nhất thỏa thuận:

+ Ông Đỗ Đăng L có trách nhiệm trả cho Quỹ Tín dụng nhân dân B Hà Giang số tiền 400.000.000đ, (*Bốn trăm triệu đồng*) thời gian trả tiền chậm nhất vào ngày 30/12/2020.

Trường hợp ông Đỗ Đăng L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đối với Quỹ TDND B thành phố H thì Quỹ TDND B có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản của ông Lưu Hữu T, bà Nguyễn Thị H đã dùng để bảo đảm cho khoản vay trên của ông L theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 2011-03/HĐTC ngày 06/01/2011 HĐ thế chấp tài của bên thứ ba để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của ông L đối với Quỹ tín dụng nhân dân B đó là: Quyền sử dụng diện đất 55,6m^2 thửa số 149, tờ bản đồ số 4b; phía Nam giáp mặt đường Lý Thường K rộng 4m; phía Bắc giáp đất Bưu Điện rộng 4m, phía Đông giáp đất Bưu Điện dài 13,9m; phía Tây giáp đất nhà ông L dài 13,9m, đất đã được cấp giấy theo giấy chứng nhận QSDĐ số L 261704 ngày 17/4/1998 cấp cho bà Hoàng Thị Tình, ngày 25/11/2010 đã đăng ký biến động quyền sử dụng đất cho ông Lưu Hữu Tình; địa chỉ thửa đất: (Tổ 06, xã Ngọc Đ), nay là tổ 06 phường N, TP H, tỉnh Hà Giang. Trên đất có 01 nhà xây cấp IV (1 tầng) lợp mái Proximang, tường xây gạch 110, nền bê tông, nhà có diện tích 54,4m^2 (trong đó có 4m^2 nằm trong hành lang đường giao thông phía trước, 24m^2 tiếp giáp với 4m^2 phía trước nằm trong diện tích đất đã bị Nhà nước thu hồi); 01 bể nước xây bằng gạch chỉ 110, đáy bằng bê tông cốt thép, chiều dài 1,9m, rộng 1,3m, cao 1,0m (*có biên bản thẩm định, sơ đồ chi tiết kèm theo*). Số tiền phát mại tài sản bảo đảm được ưu tiên thanh toán cho số tiền nợ 400.000.000đ (*Bốn trăm triệu đồng*) của ông Luyện theo hợp đồng tín dụng số 2013-1-00085, ngày 14/11/2013, nếu còn thừa sẽ được trả lại cho bên thế chấp là ông T bà H, nếu thiếu ông T bà H phải tiếp tục hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân B thành phố H.

+ Ông Đỗ Đăng L có trách nhiệm trả số tiền nợ 200.000.000đ (*Hai trăm triệu*) còn lại của hợp đồng tín dụng số 2013-1-00085, ngày 14/11/2013 cho Quỹ TDND B chậm nhất vào ngày 30/6/2021 (phần tiền vay không có tài sản thế chấp).

- Về lãi suất: Không yêu cầu giải quyết.

- Chi phí thẩm định định giá: Quỹ tín dụng nhân dân B Hà Giang tự nguyện chịu toàn bộ chi phí thẩm định, định giá tài sản là 2000.000đ (đã thi hành xong)

- Về án phí: Ông Đỗ Đăng L tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 14.000.000đ (*Mười bốn triệu đồng*).

- Trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân B thành phố H số tiền tạm ứng án phí 31.458. 000đ (*Ba mươi mốt triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo biên lai số 01495 ngày 11/02/2020 (do ông Bùi Phú T nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- VKSND TPH;
- C.C THA DSTP;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình